TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2018/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 27 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2018/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" giữa:

- *Người yêu cầu 1:* Ông **Huỳnh Tam G,** sinh năm 1972.

Địa chỉ: Đường B, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Hẻm A đường X, khóm B, phường M, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người yêu cầu 2:* Bà **Trương Ánh L**, sinh năm 1979 .

Địa chỉ: Hẻm A đường X, khóm B, phường M, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng: Ông Huỳnh Tam G đồng ý giao con chung tên Huỳnh Gia B (nam, sinh ngày 23/02/2006) và Huỳnh Gia M (nữ, sinh ngày 30/11/2007) hiện hai cháu đang sống chung với bà Trương Ánh L tại địa

chỉ Hẻm A đường X, khóm B, phường M, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho bà Trương Ánh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu B, Cháu M đủ 18 tuổi;

Ông Huỳnh Tam G đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu B, cháu M mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng vào ngày đầu tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2018 đến khi cháu B, cháu M đủ 18 tuổi. Địa điểm cấp dưỡng do ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L tự thỏa thuận.

Ông Huỳnh Tam G có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L đã nộp theo biên lai số 0001688 (ông G) và 0001687 (bà L) cùng ngày 27/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Ông Huỳnh Tam G và bà Trương Ánh L đã nộp xong lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường M, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền